TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2024/HNGĐ-ST
Ngày 23-8-2024
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hạ

Bà Nguyễn Thị Luyến

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 178/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Đặng V T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Sú, xã Lâm Động, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn T Tr, sinh năm 1986; nơi ĐKHKTT: Thôn Đầu Cầu, xã Hoa Động, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: #1005, Toà nhà 104, 16 Baekgan-gil, Wonju-si, Gangwon-do, Hàn Quốc.

Anh Đặng V T và chị Nguyễn T Tr đều vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là anh Đặng V T trình bày:

Anh Đặng V T và chị Nguyễn T Tr đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 407/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Tại Quyết định đã ghi nhận sự thoả thuận của anh T, chị Tr về con chung như sau: Anh Đặng V T trực tiếp nuôi con chung tên Đặng D K, sinh năm 2008 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; chị Nguyễn T Tr trực tiếp nuôi con chung tên Đặng Thị T A, sinh năm 2007 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị Tr tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

Từ khi ly hôn đến nay, cháu Đặng D K vẫn do anh Đặng V T trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên hiện nay do anh T chuyển đổi công việc, thường xuyên phải làm ăn xa nhà, không có điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Khánh, nên anh T và chị Tr cùng thống nhất thoả thuận đề nghị Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Đặng D K cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị Tr tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh T tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại Bản tự khai (đã được hợp pháp hóa lãnh sự), bị đơn là chị Nguyễn T Tr trình bày như sau:

Chị Nguyễn T Tr và anh Đặng V T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 407/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Tại Quyết định đã ghi nhận sự thoả thuận của anh T, chị Tr về con chung như sau: Anh Đặng V T trực tiếp nuôi con chung tên Đặng D K, sinh năm 2008 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; chị Nguyễn T Tr trực tiếp nuôi con chung tên Đặng Thị T A, sinh năm 2007 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị Tr tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

Từ khi ly hôn đến nay, cháu Đặng D K vẫn do anh Đặng V T trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên hiện nay do anh T chuyển đổi công việc, thường xuyên phải làm ăn xa nhà, không có điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Khánh, nên anh T và chị Tr cùng thống nhất thoả thuận đề nghị Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Đặng D K cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị Tr tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Chị Tr sẽ đưa cháu Khánh sang Hàn Quốc để học tập, chăm sóc. Thu nhập hiện nay của chị Tr đảm bảo để có thể nuôi được các con chung.

Do nguyên đơn anh Đặng V T và bị đơn chị Nguyễn T Tr đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng

dân sự, nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được. Chị Nguyễn T Tr có đơn xin giải quyết vắng mặt và uỷ quyền cho anh Đặng V T nhận thay các văn bản tố tụng của Toà án.

Tại phiên tòa, anh Đặng V T và chị Nguyễn T Tr vắng mặt, chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm giải quyết vụ án của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn anh Đặng V T khởi kiện đề nghị Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bị đơn chị Nguyễn T Tr, hiện đang cư trú tại Hàn Quốc. Địa chỉ nơi ĐKHKTT và nơi ở của chị Tr trước khi đi Hàn Quốc là: Thôn Đầu Cầu, xã Hoa Động, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn anh Đặng V T và chị Nguyễn T Tr vắng mặt và cùng có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Anh Đặng V T và chị Nguyễn T Tr cùng thống nhất thỏa thuận giao con Đặng D K, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2008 cho chị Nguyễn T Tr trực tiếp nuôi, phù hợp với nguyện vọng của cháu Đặng D K. Mặt khác, chị Tr cũng khẳng định thu nhập của chị đảm bảo để nuôi dưỡng các con chung nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao con Đặng D K cho chị Nguyễn T Tr trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Đặng V T và chị Nguyễn T Tr tự thoả thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử tạm thời không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đặng V T được chấp nhận nên chị Nguyễn T Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, anh T tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp

luật. Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của anh T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Anh Đặng V T và chị Nguyễn T Tr được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng V T, cụ thể:

1. Về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Giao con chung tên là Đặng D K, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2008 cho chị Nguyễn T Tr trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh Đặng V T và chị Nguyễn T Tr không yêu cầu, nên tạm thời Tòa án không giải quyết.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Đặng V T tự nguyện nhận nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000462 ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Đặng V T đã nộp đủ.

3. Về quyền kháng cáo:

Anh Đặng V T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Chị Nguyễn T Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đặng Huy Du

Vũ Thị Minh Nguyệt

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà